

Số: 41/KL-TTra

Quảng Ninh, ngày 04 tháng 11 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA
Công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Bệnh viện Bãi Cháy

Thực hiện Quyết định số 13/QĐ-TTra ngày 28/8/2024 của Chánh Thanh tra Sở Y tế Quảng Ninh. Từ ngày 11/9/2024 đến ngày 10/10/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Bệnh viện Bãi Cháy.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 16/10/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Y tế kết luận như sau:

I. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Khái quát chung

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Bãi Cháy.
- Địa chỉ: Phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
- Số điện thoại: 0203.3646525/0915.289.866.
- Giám đốc Bệnh viện: Bs CK II. Lê Ngọc Dũng.
- Phân hạng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Bãi Cháy là bệnh viện đa khoa hạng I tuyến tỉnh, đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ kinh phí chi thường xuyên trực thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh.
- Năm 2024, tổng số giường bệnh kế hoạch là 1.000 giường, tổng số giường bệnh thực kê là 1.572 giường.
- Tổng số khoa, phòng, ban: Ban Giám đốc; 09 phòng chức năng; 33 khoa lâm sàng, cận lâm sàng¹.
- Nhân sự: Tổng số cán bộ, viên chức, người lao động tại Bệnh viện tính đến ngày 31/7/2024 là 991 người (trong đó có 242 viên chức và 749 hợp đồng lao động).
- Thông tin chung về tình hình khám chữa bệnh của Bệnh viện:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả năm 2023	Kết quả 7 tháng đầu năm 2024
1	Giường bệnh nội trú			
1.1	Giường bệnh kế hoạch	Giường	1.000	1.000

¹ - 09 phòng chức năng, gồm: Phòng Kế hoạch tổng hợp; Vật tư - Thiết bị y tế; Tổ chức cán bộ; Hành chính quản trị; Tài chính kế toán; Điều dưỡng; Quản lý chất lượng; Công nghệ thông tin - Truyền thông; Đào tạo - Chỉ đạo tuyến.

- 33 Khoa lâm sàng, cận lâm sàng, gồm: Khám bệnh - Cấp cứu; Hồi sức tích cực & Chống độc; Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Tai Mũi Họng; Răng Hàm Mặt; Mắt; Ngoại tổng hợp; Chấn thương - Chính hình; Ngoại thần kinh - Lồng ngực; Phụ Sản; Nội tổng hợp; Nội tiêu hóa; Thận lọc máu; Nội Hô hấp; Lão khoa - Cơ xương khớp; Bệnh nhiệt đới; Nhi; Tim mạch; Y học cổ truyền; Thần kinh - Vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng; Quốc tế - Điều trị theo yêu cầu; Vi sinh; Huyết học - Hóa sinh; Giải phẫu bệnh; Chẩn đoán hình ảnh; Thăm dò chức năng; Dinh dưỡng; Kiểm soát nhiễm khuẩn; Dược; Ung bướu 1; Ung bướu 2; Hồi sức tích cực Ung bướu; Xạ trị và Y học hạt nhân.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả năm 2023	Kết quả 7 tháng đầu năm 2024
1.2	Giường bệnh thực kê	Giường	1.359	1.572
1.3	Giường Y học cổ truyền nội trú	Giường	40	40
1.4	Giường Y học cổ truyền ban ngày	Giường	20	20
2	Tổng số lần khám bệnh	Lần	383.605	236.015
2.1	Khám bệnh ngoại trú	Lần	363.057	226.408
2.2	Khám sức khỏe định kỳ	Lần	14.659	8.058
2.3	Khám lưu động	Lần	5.889	1.549
3	Số người bệnh điều trị nội trú	Lần	48.146	30.752
	Số lượt người bệnh điều trị nội trú bằng YHCT hoặc có kết hợp YHCT	%	21,94	22,0
4	Công suất sử dụng giường bệnh	%	100,4	104,44
5	Ngày điều trị trung bình	Ngày	7,0	6,9
6	Số lần xét nghiệm các loại	Lần	2.489.509	1.638.173
7	Số lần chụp X-Quang	Lần	143.771	90.996
8	Số lần chụp Cắt lớp vi tính	Lần	29.058	19.771
9	Số lần chụp Cộng hưởng từ	Lần	11.558	8.445
10	Số lần siêu âm	Lần	211.628	137.482
11	Số lần nội soi chẩn đoán các loại	Lần	46.356	28.171
12	Số lần nội soi can thiệp	Lần	3.688	2.275
13	Tổng số phẫu thuật các loại (tại phòng mổ)	Ca	14.114	9.109
13.1	Tổng số phẫu thuật tại phòng mổ	Ca	9.998	6.255
13.2	Tổng số phẫu thuật khác	Ca	4.116	2.854
14	Tổng số lần xạ trị	Lần	12.076	6.964
15	Tỷ lệ chất thải được xử lý	%	100	100
16	Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm gan B 24h đầu sau sinh	%	92,2	84,7
17	Tỷ lệ mẫu máu truyền được xét nghiệm sàng lọc HIV và các bệnh lây truyền qua đường máu	%	100	100

- Thông tin chung về tình hình hoạt động tài chính của Bệnh viện:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Năm 2023	7 tháng đầu 2024	Tổng cộng
1	Tổng thu	573.847.640.079	382.234.159.625	956.081.799.705
	BHYT	333.257.744.198	226.762.738.774	560.020.482.972
	Viện phí	114.581.214.652	73.986.643.036	188.567.857.688
	Dịch vụ	116.919.923.750	77.015.454.720	193.935.378.470
	Thu bán thuốc	3.015.542.413	1.696.323.701	4.711.866.115

	Doanh thu bán thuốc	73.704.451.039	42.393.629.626	116.098.080.665
	Xuất kho nhà thuốc	69.214.819.605	39.849.433.332	109.064.252.937
	Thuế nhà thuốc	1.474.089.021	847.872.593	2.321.961.613
	Thu khác	6.073.215.066	2.772.999.394	8.846.214.460
2	Tổng chi	421.179.668.807	269.728.307.414	690.907.976.221
3	Chênh lệch	152.667.971.272	112.505.852.211	265.173.823.483

2. Các văn bản pháp lý liên quan

2.1. Quyết định thành lập, giấy phép hoạt động:

- Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 1021/SYT-GPHĐ được Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh cấp lại ngày 14/5/2021 (Kèm theo Quyết định số 97/QĐ-SYT-TTHC ngày 14/5/2021 của Sở Y tế Quảng Ninh về việc cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh chữa bệnh).

- Bệnh viện được Ủy ban nhân dân tỉnh xếp hạng lại năm 2023 là Bệnh viện đa khoa hạng I tuyến tỉnh (theo Quyết định số 3912/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc công nhận xếp lại hạng Bệnh viện Bãi Cháy trực thuộc Sở Y tế Quảng Ninh).

2.2. Chức năng, nhiệm vụ của Bệnh viện:

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Bãi Cháy được quy định tại Quyết định số 2710/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Bãi Cháy trực thuộc Sở Y tế Quảng Ninh, bao gồm:

- Về chức năng: Bệnh viện có chức năng cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng cho nhân dân trong và ngoài tỉnh; tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng; nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật; hợp tác quốc tế; và thực hiện các dịch vụ công về y tế theo quy định của pháp luật.

- Về nhiệm vụ, quyền hạn:

- (1) Cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh;
- (2) Đào tạo cán bộ;
- (3) Nghiên cứu khoa học;
- (4) Chỉ đạo tuyến dưới về chuyên môn, kỹ thuật;
- (5) Phòng, chống dịch bệnh;
- (6) Hợp tác quốc tế;
- (7) Quản lý chất lượng;
- (8) Quản lý kinh tế trong y tế;
- (9) Hoạt động liên doanh, liên kết dịch vụ;
- (10) Quản lý cán bộ, viên chức, người lao động của Bệnh viện;
- (11) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và chịu sự giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán theo quy định của pháp luật;
- (12) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Sở Y tế và các cơ quan có

thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bệnh viện.

3. Đánh giá về tổ chức, thực hiện khám chữa bệnh bảo hiểm y tế

3.1. Đánh giá về nhân lực, cán bộ tham gia công tác khám chữa bệnh BHYT

- Tổng số cán bộ, viên chức, người lao động tại Bệnh viện Bãi Cháy tính đến ngày 31/7/2024 là 991 người (trong đó có 242 viên chức và 749 hợp đồng lao động). Trong đó Bác sĩ: 264 người; Dược sỹ: 43 người; Điều dưỡng, kỹ thuật viên, nữ hộ sinh: 565 người; Đối tượng khác: 119 người (26 Thạc sĩ, 61 Đại học, 02 Cao đẳng, 07 Trung cấp, 23 người trình độ khác). Cụ thể:

TT	Chức danh chuyên môn	Số lượng	Tỷ lệ % /Tổng số
1	Tổng số Bác sĩ:	264	26,64
	- Giáo sư.	0	0
	- Phó giáo sư	0	0
	- Tiến sĩ y học	1	0,1
	- Bác sĩ nội trú	10	1,01
	- Thạc sĩ y khoa	18	1,82
	- Chuyên khoa II	17	1,72
	- Chuyên khoa I	90	9,08
	- Bác sĩ	128	12,92
	- Y sĩ làm công tác điều trị	0	0
2	Tổng số Dược sỹ:	43	4,34
	- Giáo sư	0	0
	- Phó giáo sư	0	0
	- Tiến sĩ	0	0
	- Thạc sĩ	1	0,1
	- Chuyên khoa II	0	0
	- Chuyên khoa I	4	0,4
	- Dược sĩ Đại học	12	1,21
	- Dược sĩ cao đẳng	26	2,62
	- Dược sĩ Trung học/KTV dược trung học	0	0
3	Tổng số Điều dưỡng viên:	477	48,13
	- Tiến sĩ/Thạc sĩ điều dưỡng	0	0
	- Chuyên khoa I	6	0,61
	- Đại học điều dưỡng	108	10,9
	- Cao đẳng điều dưỡng	360	36,33
	- Trung học điều dưỡng	3	0,3
	- Sơ học điều dưỡng	0	0
4	Tổng số Hộ sinh viên:	13	1,31

	- Thạc sĩ hộ sinh	0	0
	- Đại học hộ sinh	2	0,2
	- Cao đẳng hộ sinh	10	1,01
	- Trung học hộ sinh	1	0,1
	- Sơ học hộ sinh	0	0
5	Tổng số Kỹ thuật viên:	75	7,57
	- Thạc sĩ	0	0
	- Đại học	36	3,63
	- Cao đẳng	37	3,73
	- Trung học	2	0,2
	- Sơ học	0	0
6	Tổng số các cán bộ khác:	119	12,01
	- Tiến sĩ	0	0
	- Thạc sĩ	26	2,62
	- Đại học	61	6,16
	- Cao đẳng	2	0,2
	- Trung học	7	0,71
	- Sơ học	9	0,91

- Trong đó đối tượng thuộc diện cấp chứng chỉ hành nghề/giấy phép hành nghề (CCHN/GPHN) là 889; đối tượng không thuộc diện cấp CCHN/GPHN là 112 người. Trong tổng số 889 đối tượng thuộc diện cấp CCHN/GPHN có 797 đối tượng đã được cấp CCHN/GPHN gồm: 249 bác sĩ; 67 cử nhân, kỹ thuật viên xét nghiệm, X-quang, gây mê; 24 dược sĩ; 445 điều dưỡng; 12 hộ sinh. Đối tượng thuộc diện cấp CCHN/GPHN chưa đủ điều kiện cấp CCHN/GPHN 92 người gồm: 26 bác sĩ; 42 điều dưỡng; 04 cử nhân, kỹ thuật viên xét nghiệm, X-quang, gây mê; 01 hộ sinh; 19 dược sĩ. Bệnh viện đã phân công người phụ trách chuyên môn kỹ thuật của Bệnh viện và người phụ trách các khoa chuyên môn đủ điều kiện theo quy định.

- Qua kiểm tra, các viên chức, người lao động cơ bản đáp ứng yêu cầu về trình độ chuyên môn theo đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt. Giám đốc Bệnh viện có ban hành quyết định phân công nhiệm vụ phù hợp với phạm vi chuyên môn ghi trong chứng chỉ hành nghề/chứng chỉ đào tạo đối với các nhân sự trực tiếp tham gia quá trình khám bệnh, chữa bệnh. Các nhân sự khác/nhân sự không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề đều có quyết định phân công công việc phù hợp với văn bằng chuyên môn được đào tạo. Bệnh viện cơ bản đáp ứng đủ cán bộ, bác sĩ tham gia khám bệnh, chữa bệnh cho bệnh nhân có thẻ BHYT.

- Bệnh viện đã xuất trình được đầy đủ tài liệu minh chứng việc cập nhật kiến thức y khoa liên tục của 83 người hành nghề với 40 tiết trong năm 2023; năm 2024 đến thời điểm kiểm tra Bệnh viện xuất trình được đầy đủ tài liệu minh chứng của 66 người hành nghề được cập nhật kiến thức y khoa liên tục với số tiết từ 160-480 tiết.

* **Tồn tại, hạn chế:** Bệnh viện chưa xuất trình được đầy đủ tài liệu chứng minh việc được đào tạo liên tục cho các đối tượng theo quy định phải đào tạo liên tục (Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế; Thông tư số 26/2020/TT-BYT ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế²; Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh có hiệu lực từ 01/01/2024³).

3.2. Đánh giá về cơ sở vật chất phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh BHYT

3.2.1. Về cơ sở hạ tầng:

Bệnh viện Bãi Cháy có trụ sở làm việc tại phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, được xây dựng trên diện tích 25.800 m². Tổng diện tích mặt sàn 57.935 m², gồm 13 khu nhà và hệ thống nhà cầu đầu nối liên hoàn, trong đó 01 nhà điều hành kiêm nhà công vụ, 12 khu nhà khám và điều trị.

Hiện nay, Bệnh viện đã được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 210/NQ-HĐND ngày 10/7/2024 với quy mô: Xây mới khối nhà khám bệnh, xét nghiệm và điều trị quy mô 100 giường bệnh và hệ thống kỹ thuật công trình, nội thất, trang thiết bị y tế chuyên dùng đáp ứng yêu cầu sử dụng, xây dựng các công trình phụ trợ và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, tổng mức đầu tư dự kiến 210 tỷ đồng. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2146/QĐ-UBND ngày 24/7/2024 giao chủ đầu tư các dự án đầu tư công được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 210/NQ-HĐND; trong đó giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp làm chủ đầu tư dự án.

3.2.2. Về trang thiết bị, phương tiện phục vụ khám chữa bệnh

- Hiện tại bệnh viện có 1.274 máy móc, thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh, trong đó có các thiết bị để triển khai được các dịch kỹ thuật cao như hệ thống chụp cộng hưởng từ 1.5T, hệ thống máy chụp mạch xóa nền DSA, hệ thống phẫu thuật nội soi 3D 4k, hệ thống CT di động trong phẫu thuật, hệ thống định vị trong phẫu thuật.

- Bệnh viện đã tiến hành đầu tư hệ thống phần mềm ứng dụng bao gồm: Phần mềm quản lý bệnh viện và cơ sở dữ liệu, hệ thống quản trị admin-chữ ký số, hệ thống quản lý hình ảnh (PACS), hệ điều hành cho máy chủ, phần mềm ảo hoá.

- Ngoài ra, Bệnh viện còn có các loại tài sản khác như: Hệ thống cung cấp, truyền tải điện, hệ thống máy phát điện dự phòng, hệ thống máy móc, trang thiết bị gắn liền với công trình, các thiết bị làm mát...

- Xe cứu thương: Hiện tại bệnh viện có 03 xe cứu thương phục vụ cho vận chuyển người bệnh.

² Quy định về thời gian đào tạo liên tục: Cán bộ y tế đã được cấp chứng chỉ hành nghề và đang hành nghề khám bệnh, chữa bệnh có nghĩa vụ tham gia đào tạo liên tục tối thiểu 48 tiết học trong 2 năm liên tiếp.

³ Điều 3. Thời gian cập nhật kiến thức y khoa liên tục:

1. Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh có nghĩa vụ tham gia cập nhật kiến thức y khoa liên tục tối thiểu 120 giờ tín chỉ trong 05 năm liên tục (01 giờ tín chỉ đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn tương đương với 01 tiết học).

3.3. Đánh giá về việc phổ biến, tập huấn, triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn liên quan đến chính sách BHYT

Các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về chính sách bảo hiểm y tế được Bệnh viện cập nhật, phổ biến, triển khai tới các khoa, phòng qua các buổi giao ban, tập huấn, trang thông tin điện tử,... (Có danh mục các văn bản Bệnh viện Bãi Cháy đã triển khai tại Phụ lục 1 kèm theo)

3.4. Đánh giá hoạt động triển khai thực hiện chính sách BHYT

3.4.1. Công tác ký hợp đồng và thanh lý hợp đồng BHYT

- Bệnh viện và Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ninh đã thực hiện ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế hàng năm đảm bảo về thời gian, nội dung theo quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế, bao gồm:

+ Hợp đồng số 03/HĐKCB-Bảo hiểm y tế ngày 22/12/2022 giữa Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ninh và Bệnh viện Bãi Cháy.

+ Hợp đồng số 03/HĐKCB-Bảo hiểm y tế ngày 26/12/2023 giữa Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ninh và Bệnh viện Bãi Cháy.

- Công tác thanh lý hợp đồng BHYT: Hiện nay Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ninh và Bệnh viện Bãi Cháy đang triển khai theo hợp đồng, chưa có thanh lý hợp đồng BHYT.

3.4.2. Hoạt động thực hiện tạm ứng, thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT

- Công tác tạm ứng, thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT với Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ninh được thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định của Luật Bảo hiểm y tế; Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế và Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

- Ngày 12/6/2024, Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ninh, Sở Y tế và Bệnh viện Bãi Cháy đã có buổi làm việc để rà soát xác định chi phí khám chữa bệnh BHYT vượt số dự kiến chi khám chữa bệnh BHYT năm 2023 đề nghị thanh toán theo Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm Y tế là: **9.193.054.856 đồng**.

3.4.3. Công tác đấu thầu, mua sắm, cung ứng, bảo quản, sử dụng trang thiết bị, thuốc, vật tư, hóa chất.

3.4.3.1. Công tác đấu thầu, mua sắm, sử dụng các thiết bị y tế, vật tư hóa chất liên quan đến khám chữa bệnh BHYT

- Bệnh viện đã thực hiện xây dựng và ban hành Quy trình mua sắm và thực hiện theo quy trình đã ban hành.

- Việc đấu thầu mua sắm các thiết bị y tế, vật tư hóa chất phục vụ hoạt động khám chữa bệnh BHYT được thực hiện bởi Hội đồng mua sắm, các Tổ chuyên gia được giao nhiệm vụ và hồ sơ được lưu tại Khoa Dược và Phòng Vật tư thiết bị của Bệnh viện.

- Qua rà soát, xem xét tài liệu lưu của 04 gói thầu năm 2023 (Gói thầu mua sắm “dây nối, khóa 3 chạc”; Gói thầu mua sắm “vật tư thận nhân tạo”; Gói thầu mua sắm “vật tư can thiệp nội soi khớp háng”; Gói thầu mua sắm “hệ thống chụp cộng hưởng từ $\geq 1.5T$ ”) nhận thấy: Cơ bản đơn vị thực hiện đúng quy trình đã ban hành và các quy định hiện hành; các gói thầu đều có tiết kiệm được kinh phí sau khi thực hiện đấu thầu rộng rãi⁴.

* **Tồn tại, hạn chế:** Lưu trữ hồ sơ thầu chưa khoa học, khó khăn trong theo dõi, tra cứu; hợp đồng lưu chưa đóng dấu đơn vị.

- Sau khi đấu thầu mua sắm, thiết bị y tế và các vật tư được đưa vào sử dụng phục vụ công tác khám chữa bệnh BHYT:

(1) Nhập kho:

- Các vật tư sau khi có quyết định trúng thầu được nhập kho Dược theo quy trình QT.DUOC.32: Quy trình lập dự trữ, nhập hàng và kiểm soát chất lượng thuốc, VTTH, HCSP được ban hành tại quyết định số 370/QĐ-BVBC ngày 08/3/2024 của Bệnh viện Bãi Cháy về việc ban hành quy trình hành chính thuộc phạm vi chuyên môn, nghiệp vụ của Khoa Dược thuộc Bệnh viện Bãi Cháy.

(2) Xuất kho:

Kiểm tra việc xuất kho của 03 mặt hàng sau khi được mua sắm, nhập kho kết quả như sau:

- Gói thầu: Mua sắm dây nối, khóa ba chạc được phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu vào 07/7/2023, tính đến nay gói thầu đã hết hiệu lực và số lượng xuất nhập tồn được tóm tắt như sau:

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng nhập	Số lượng sử dụng	Tồn kho (tại thời điểm kiểm tra)
1	Dây nối bom tiêm điện 140cm	Cái	20.000	20.000	0
2	Khóa ba chạc có dây loại thứ 1	Cái	1.000	1.000	0
3	Khóa ba chạc có dây loại thứ 2	Cái	5.000	5.000	0
4	Khóa ba chạc không dây	Cái	5.000	5.000	0

+ Do tính chất đặc thù của hàng hóa nên các mặt hàng của gói thầu trên được xuất, sử dụng tại tất cả các khoa phòng điều trị của bệnh viện, ví dụ: Khoa

⁴ Gói thầu: Mua sắm dây nối, khóa ba chạc; Dự toán: 397.525.000 VNĐ; Giá trúng thầu: 397.025.000 VNĐ. Kinh phí tiết kiệm so với dự toán: 500.000 VNĐ; Gói thầu: Mua sắm vật tư sử dụng cho thận nhân tạo; Dự toán: 3.146.402.000 VNĐ; Giá trúng thầu: 3.067.660.000 VNĐ; Kinh phí tiết kiệm so với dự toán: 78.742.000 VNĐ; Gói thầu: Mua sắm Hệ thống chụp cộng hưởng từ $\geq 1.5 T$, giá gói thầu 25.450 triệu, giá trúng thầu 24.000 triệu, tiết kiệm được 1.450 triệu; Gói thầu: Mua sắm Khớp háng nhân tạo: tổng giá gói thầu 11.591 triệu, tổng giá trúng thầu 10.898,5 triệu, tổng tiết kiệm được 692,5 triệu.

phẫu thuật gây mê hồi sức, khoa hồi sức tích cực chống độc, khoa ung bướu 1, khoa ngoại thần kinh lồng ngực,...

+ Gói thầu trên có tổng 04 mặt hàng và các mặt hàng trên đều được bảo hiểm thanh toán riêng không nằm trong dịch vụ kỹ thuật.

- Gói thầu: Mua sắm vật tư sử dụng cho thận nhân tạo được phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu vào quý I/2024, tính đến nay bệnh viện đã nhập hàng và đưa vào sử dụng 07 tháng. Do tính chất đặc thù nên các vật tư thuộc gói thầu này đều được xuất, sử dụng tại Đơn nguyên thận nhân tạo và các vật tư này đều là hao phí nằm trong dịch vụ kỹ thuật “Thận nhân tạo chu kỳ (Quả lọc, dây máu 06 lần)” được bảo hiểm chi trả, số lượng xuất kho từ 12/3/2024 đến thời điểm kiểm tra được tóm tắt như sau:

STT	Tên vật tư	Đơn vị tính	Số lượng nhập	Số lượng sử dụng	Tồn kho (tại thời điểm kiểm tra)
1	Quả lọc thận nhân tạo loại thứ 1	Quả	5.184	4.671	513
2	Kim chạy thận nhân tạo	Cái	30.010	26.708	3.302
3	Bộ dây chạy thận nhân tạo	Bộ	4.569	4.044	525
4	Bộ catheter chạy thận nhân tạo 2 nòng	Bộ	203	142	61
5	Dung dịch rửa quả lọc thận	Can	34	31	3

- Hệ thống chụp cộng hưởng từ 1.5 T Magnetom Sempra được giao quyền quản lý, sử dụng cho khoa Chẩn đoán hình ảnh theo quyết định số 3239/QĐ-BVBC ngày 28/12/2023. Thiết bị được quản lý, sử dụng theo các quy định của bệnh viện⁵. Bệnh viện đã lập lý lịch máy và theo dõi hoạt động đầy đủ theo quy định. Từ khi đưa vào sử dụng đến 31/7/2024, hệ thống chụp cộng hưởng từ 1.5 T Magnetom Sempra chụp được 3.612 ca, trung bình 515 ca/tháng, góp phần hiệu quả vào công tác khám và điều trị của đơn vị.

3.4.3.2. Công tác đấu thầu, mua sắm, cung ứng, sử dụng thuốc⁶

3.4.3.2.1. Việc xây dựng, ban hành các quy trình đấu thầu, mua sắm thuốc.

Đơn vị đã xây dựng, ban hành các quy trình đấu thầu, mua sắm thuốc, cụ thể:

* Năm 2023:

- Quyết định số 2007/QĐ-BVBC ngày 24/8/2021 về việc ban hành danh mục quy trình hành chính thuộc phạm vi chuyên môn, nghiệp vụ của một số khoa, phòng chức năng.

- Quyết định số 1272/QĐ-BVBC ngày 19/5/2023 về việc ban hành danh mục quy trình hành chính thuộc phạm vi chuyên môn, nghiệp vụ của một số khoa,

⁵ Quyết định số 419/QĐ-BVBC ngày 27/02/2023 của Giám đốc bệnh viện Bãi Cháy về việc ban hành quy chế quản lý, mua sắm, sử dụng tài sản công, vật tư, hàng hóa của Bệnh viện Bãi Cháy, Quyết định số 3116/QĐ-BVBC ngày 25/12/2023 của Giám đốc bệnh viện Bãi Cháy về việc ban hành Quy trình quản lý, sử dụng trang thiết bị y tế tại Bệnh viện Bãi Cháy.

⁶ Đối với công tác đấu thầu, mua sắm, cung ứng, sử dụng thuốc: Thời kỳ thanh tra được xác định đến 31/8/2024 để đảm bảo việc kiểm tra, đánh giá toàn diện đối với một số các gói thầu thuốc của đơn vị có hiệu lực hợp đồng đến ngày 31/8/2024.

phòng chức năng.

* Năm 2024:

- Quyết định số 1272/QĐ-BVBC ngày 01/7/2024 về việc ban hành quy trình mua sắm thuốc tại Bệnh viện Bãi Cháy (Áp dụng cho gói thầu thuộc dự toán mua sắm có giá gói thầu từ trên 50 triệu đồng đến 100 triệu đồng).

- Quyết định số 370/QĐ-BVBC ngày 08/3/2024 về việc ban hành quy trình hành chính thuộc phạm vi chuyên môn nghiệp vụ của Khoa Dược.

3.4.3.2.2. Về việc thực hiện công tác đấu thầu, mua sắm, cung ứng, sử dụng thuốc

a) Tổng tiền mua thuốc (01/01/2023 đến 30/8/2024): 166.087.413.121 đồng, trong đó:

Đơn vị tính: Đồng

Năm	Năm 2023	Năm 2024 (01/01/2024 - 30/8/2024)
Tổng tiền mua thuốc	108.225.774.290	57.861.638.831
Tiền mua thuốc theo kết quả đàm phán giá	14.210.661.143 ⁷	12.879.530.700 ⁸
Tiền mua thuốc theo kết quả thầu tập trung quốc gia	5.601.251.982 ⁹	9.144.039.313 ¹⁰
Tiền mua thuốc theo kết quả đấu thầu tập trung cấp địa phương	6.718.122.466 ¹¹	20.753.301.754 ¹²
Tiền mua thuốc do đơn vị tự thực hiện đấu thầu	81.695.738.699	15.084.767.064

b) Công tác tổ chức mua sắm thuốc theo kết quả đấu thầu tập trung

* Năm 2023

- Căn cứ để mua sắm: Bệnh viện thực hiện mua sắm thuốc theo kết quả trúng thầu tập trung cấp địa phương, đấu thầu tập trung cấp quốc gia và kết quả đàm phán giá theo các Quyết định của Bộ Y tế, Trung tâm mua sắm tập trung thuốc Quốc gia, Sở Y tế Quảng Ninh, Bệnh viện Phổi Trung ương (*Phụ lục 2 kèm theo*).

- Ký kết hợp đồng: Căn cứ kết quả đấu thầu tập trung thuốc cấp quốc gia, kết quả đàm phán giá, kết quả đấu thầu tập trung thuốc cấp địa phương, Bệnh viện

⁷ Quyết định số 2990/QĐ-BYT ngày 02/11/2022: 6.549.697.605 đồng; Quyết định số 3460/QĐ-BYT ngày 27/12/2022: 1.940.220.182 đồng; Quyết định số 67/QĐ-BYT ngày 13/01/2023: 2.684.053.230 đồng; Quyết định số 1680/QĐ-BYT ngày 17/4/2023: 3.036.690.126 đồng.

⁸ Quyết định số 2990/QĐ-BYT ngày 02/11/2022: 4.075.126.752 đồng; Quyết định số 3460/QĐ-BYT ngày 27/12/2022: 2.252.918.978 đồng; Quyết định số 67/QĐ-BYT ngày 13/01/2023: 4.497.268.510 đồng; Quyết định số 1680/QĐ-BYT ngày 17/4/2023: 2.054.216.460 đồng.

⁹ Quyết định số: 57/QĐ-TTMS ngày 03/8/2022: 5.211.544.758 đồng; Quyết định số: 60/QĐ-TTMS ngày 12/8/2022: 338.396.136 đồng; Công văn 3480/BVPTU-CTCLQG ngày 19/12/2022: 51.311.088 đồng.

¹⁰ Quyết định số: 57/QĐ-TTMS ngày 03/8/2022: 7.905.367.388 đồng; Quyết định số: 60/QĐ-TTMS ngày 12/8/2022: 523.608.960 đồng; Quyết định số 91/QĐ-TTMS ngày 29/8/2023: 696.654.965 đồng; Công văn 3480/BVPTU-CTCLQG ngày 19/12/2022: 18.408.000 đồng.

¹¹ Quyết định số: 2125/QĐ-SYT ngày 17/11/2022: 5.243.394.966 đồng; Quyết định số: 657/QĐ-SYT ngày 12/7/2023: 1.474.727.500 đồng.

¹² Quyết định số: 550/QĐ-SYT ngày 13/5/2024: 20.638.677.754 đồng; Quyết định số: 897/QĐ-SYT ngày 12/7/2024: 114.624.000 đồng.

đã thực hiện ký kết hợp đồng cung ứng thuốc với nhà thầu trúng thầu trên cơ sở Thỏa thuận khung.

- Công tác tổ chức mua sắm: Căn cứ vào kết quả trúng thầu tập trung cấp quốc gia, kết quả đàm phán giá, kết quả trúng thầu tập trung cấp địa phương, trên cơ sở nhu cầu sử dụng thuốc thực tế, Bệnh viện tiến hành mua sắm theo kết quả thầu đã được phân bổ.

*** Tồn tại, hạn chế:**

Đối với các gói thầu cung ứng thuốc đã hết hiệu lực thực hiện hợp đồng trong kỳ thanh tra có 16 mặt hàng Bệnh viện không thực hiện mua sắm trên tổng số 329 mặt hàng (chiếm 4,9 %); có 35 mặt hàng Bệnh viện mua dưới 80% số lượng theo hợp đồng đã ký kết trên tổng số 329 mặt hàng (chiếm 10,6 %), cụ thể:

- Gói thầu thuốc Generic (theo Quyết định số 2789/QĐ-BVBC của Bệnh viện Bãi Cháy ngày 20/12/2022) đã hết hiệu lực thực hiện hợp đồng ngày 19/12/2023:

+ 15 mặt hàng thuốc không thực hiện mua sắm.

+ 27 mặt hàng thuốc thực hiện mua sắm dưới 80%.

- Gói thầu thuốc Generic (theo Quyết định số 657/QĐ-SYT của Sở Y tế Quảng Ninh ngày 12/7/2023) hết hiệu lực thực hiện hợp đồng ngày 31/12/2023:

+ 01 mặt hàng thuốc không thực hiện mua sắm: Amphotret 50mg.

+ 02 mặt hàng thuốc thực hiện mua sắm dưới 80%: Doxycyclin 100 mg; Salbutamol Renaudin 0,5mg/1ml.

- Gói thầu thuốc Generic (Quyết định số 2125/QĐ-SYT của Sở Y tế Quảng Ninh ngày 16/11/2022) đã hết hiệu lực thực hiện hợp đồng ngày 17/11/2023:

+ 06 mặt hàng thuốc thực hiện mua sắm dưới 80%: Furosol; Cefazoline Panpharma; Oradays; Human Albumin 20% Octapharma; Imodium; Adrenalin 1mg/1ml.

*** Năm 2024 (tính từ 01/01/2024 đến ngày 31/8/2024)**

- Căn cứ mua sắm: Tiếp tục mua sắm theo kết quả lựa chọn nhà thầu tập trung cấp quốc gia, đàm phán giá và đấu thầu tập trung cấp địa phương của Bộ Y tế, Trung tâm mua sắm tập trung thuốc Quốc gia, Sở Y tế Quảng Ninh, Bệnh viện Phổi Trung ương (*Phụ lục 3 kèm theo*).

- Ký kết hợp đồng: Căn cứ kết quả đấu thầu tập trung thuốc cấp quốc gia, kết quả đàm phán giá, kết quả đấu thầu tập trung thuốc cấp địa phương, Bệnh viện đã thực hiện ký kết hợp đồng cung ứng thuốc với nhà thầu trúng thầu trên cơ sở Thỏa thuận khung.

*** Tồn tại, hạn chế:**

Đối với các gói thầu cung ứng thuốc đã hết hiệu lực thực hiện hợp đồng trong kỳ thanh tra, có 01 mặt hàng Bệnh viện không thực hiện mua sắm trên tổng số 91 mặt hàng (chiếm 1,09 %); 02 mặt hàng Bệnh viện mua dưới 80% số lượng theo hợp đồng đã ký kết trên tổng số 91 mặt hàng (chiếm 2,2 %), cụ thể:

- Gói thầu số 01 cung cấp thuốc cho các tỉnh miền Bắc giai đoạn 2022-2023 (Quyết định số 57/QĐ-TTMS ngày 03/8/2022 của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia, đã hết hiệu lực thực hiện hợp đồng ngày 31/8/2024): có 01 mặt hàng thuốc thực hiện mua sắm dưới 80%: Cefepime Kabi 1g.

- Đối với gói thầu thuốc Generic thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp bổ sung thuốc Generic lần 3 cho Bệnh viện Bãi Cháy năm 2023 (Quyết định số 278/QĐ-BVBC ngày 27/02/2024 của Bệnh viện Bãi Cháy, đã hết hiệu lực thực hiện hợp đồng ngày 26/5/2024), cụ thể:

+ 01 mặt hàng thuốc không thực hiện mua sắm: Trimpol MR.

+ 01 mặt hàng thuốc thực hiện mua sắm dưới 80%: Natri clorid 0,9%.

3.4.3.2.3. Kết quả thực hiện đấu thầu, mua sắm thuốc tại đơn vị

* Năm 2023: Đơn vị tự thực hiện mua sắm 27 gói thầu thuốc, trong đó:

- 03 gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước:

+ Gói thầu 01: Gói thầu thuốc Generic thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp bổ sung thuốc Generic cho Bệnh viện Bãi Cháy năm 2023. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 1124 /QĐ-BVBC ngày 05/5/2023.

+ Gói thầu số 02: Gói thầu thuốc Generic thuộc dự toán Mua sắm bổ sung thuốc Generic cho Bệnh viện Bãi Cháy năm 2023 (Lần 2). Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 2275/QĐ-BVBC Ngày 02/10/2023.

+ Gói thầu số 03: Gói thầu thuốc Generic thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc Generic cho Bệnh viện Bãi Cháy năm 2022 – 2023. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 2789/QĐ-BVBC ngày 20/12/2022.

- 24 gói mua sắm dưới 50 triệu đồng, tổng giá trị: 940.362.210 đồng, thực hiện mua sắm thuốc trong trường hợp đặc biệt theo Quyết định số 17/2019/QĐ-TTg ngày 08/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

* Năm 2024: Đơn vị tự thực hiện mua sắm 22 gói thầu thuốc, trong đó:

- 02 gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước:

+ Gói thầu 03: Gói thầu thuốc Generic thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp bổ sung thuốc Generic lần 3 cho Bệnh viện Bãi Cháy năm 2023. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 278/QĐ-BVBC ngày 27/02/2024.

+ Gói thầu 04: Gói thầu thuốc dược liệu, thuốc có thành phần dược liệu phối hợp với dược chất hóa dược, thuốc cổ truyền (không bao gồm vị thuốc cổ truyền) thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc dược liệu, thuốc có thành phần dược liệu phối hợp với dược chất hóa dược, thuốc cổ truyền (không bao gồm vị thuốc cổ truyền) cho Bệnh viện Bãi Cháy năm 2023. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 103/QĐ-BVBC ngày 19/01/2024.

- 01 gói thầu dưới 100 triệu áp dụng hình thức chỉ định thầu rút gọn, tổng giá trị trúng thầu: 70.000.000 đồng, giá trị mua sắm: 35.000.000 đồng, gói thầu này hiện vẫn còn hiệu lực thực hiện.

- 19 gói thầu dưới 50 triệu, tổng giá trị mua sắm: 821.320.100 đồng, thực hiện mua sắm theo quy định tại khoản 4 Điều 23 Luật Đấu thầu năm 2023.

Ngoài ra, thực hiện chỉ đạo của Sở Y tế, đơn vị đang xây dựng kế hoạch, tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với 03 gói thầu mua sắm thuốc thuộc thẩm quyền của đơn vị, áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước.

* Đoàn thanh tra thực hiện kiểm tra trực tiếp hồ sơ Gói thầu thuốc Generic thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp bổ sung thuốc Generic lần 3 cho bệnh viện Bãi Cháy năm 2023 do đơn vị cung cấp (áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng).

- Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Quyết định số 356/QĐ-SYT-TTHC ngày 20/11/2023 của Sở Y tế.

+ Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng.

+ Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.

+ Số mặt hàng mời thầu: 78 mặt hàng.

+ Giá gói thầu: 8.952.260.000 đồng.

- Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu: Quyết định số 278/QĐ-BVBC ngày 27/02/2024 của Bệnh viện Bãi Cháy.

+ Số nhà thầu trúng thầu: 22 nhà thầu.

+ Số mặt hàng trúng thầu: 52 mặt hàng.

+ Giá trị trúng thầu: 7.072.922.000 đồng.

- Kết quả kiểm tra:

+ Đơn vị đã thực hiện cơ bản đúng thủ tục, trình tự theo quy định của pháp luật về đấu thầu tại thời điểm tổ chức lựa chọn nhà thầu: Đơn vị đã xây dựng dự toán gói thầu; trình Sở Y tế phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; xây dựng và phê duyệt hồ sơ mời thầu.

+ Đã thực hiện cơ bản các bước trong quá trình đấu thầu mua sắm thuốc như: Thông báo mời thầu, phát hành hồ sơ mời thầu, mở thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu.

+ Đã thực hiện đầy đủ việc thương thảo với nhà thầu, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng và thực hiện hợp đồng.

* **Tồn tại, hạn chế:** Báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu chưa đúng mẫu quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

3.4.3.2.4. Công tác cung ứng, bảo quản, theo dõi sử dụng thuốc

- Bệnh viện đã xây dựng và ban hành các quy trình, quy định chuyên môn trong quản lý, sử dụng thuốc¹³.

¹³ Gồm: (1) Quy trình QT.DUOC.01: Quy trình lập dự trù, nhập hàng và kiểm soát chất lượng thuốc, vật tư y tế tiêu hao, hóa chất sinh phẩm; (2) Quy trình QT.DUOC.02: Quy trình bảo quản và theo dõi chất lượng thuốc; (3) Quy trình QT.DUOC.03: Quy trình Vệ sinh kho thuốc; (4) Quy trình QT.DUOC.04: Quy trình kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị bảo quản; (5) Quy trình QT.DUOC.05: Quy trình Kiểm soát mối mọt, côn trùng, các loại gặm nhấm trong kho; (6) Quy trình QT.DUOC.06: Quy trình xử lý các thuốc, VTYT, Hóa chất, sinh phẩm không đảm bảo chất lượng; (7) Quy trình QT.DUOC.10: Quy trình Biệt trữ thuốc; (8) Quy trình QT.DUOC.11: Quy trình

- Công tác bảo quản thuốc: Bệnh viện bố trí 06 kho bảo quản thuốc riêng: (1) kho bảo quản thuốc ống; (2) kho thuốc viên; (3) kho thuốc ung thư; (4) kho dịch truyền; (5) kho thuốc gây nghiện - hướng tâm thần; (6) kho thuốc Bảo hiểm Y tế. Các kho đảm bảo về diện tích, được trang bị đầy đủ thiết bị bảo quản theo quy định: ẩm kế, nhiệt kế, điều hòa không khí, có sổ theo dõi nhiệt độ, độ ẩm được ghi chép đầy đủ chi tiết, có nội quy kho. Có sổ sách theo dõi số lượng nhập, xuất, tồn thuốc theo đúng quy định của Bộ Y tế.

- Công tác theo dõi, quản lý xuất, nhập, tồn thuốc: Bệnh viện kiện toàn Hội đồng kiểm nhập, Hội đồng kiểm kê; Biên bản kiểm nhập, kiểm kê để theo dõi, quản lý xuất, nhập, tồn kho thuốc (Quyết định số 895/QĐ-BVBC ngày 13/5/2024 kiện toàn Hội đồng kiểm nhập tại khoa dược; Quyết định số 894/QĐ-BVBC ngày 13/5/2024 kiện toàn Hội đồng kiểm kê tại khoa dược). Khoa Dược thường xuyên cập nhập thông tin thuốc trên trang Web, trên phần mềm của Bệnh viện, thành lập các nhóm zalo để trao đổi thông tin thuốc giữa các khoa chuyên môn.

- Công tác hủy thuốc hết hạn sử dụng, kém chất lượng: Bệnh viện đã kiện toàn Hội đồng hủy thuốc, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm (Quyết định số 620/QĐ-BVBC ngày 22/3/2023). Xây dựng Quy trình QT.DUOC.06 xử lý các thuốc, VTYT, hóa chất, sinh phẩm không đảm bảo chất lượng ngày 21/9/2021; có biên bản xác nhận tình trạng thực tế thuốc hết hạn; biên bản họp về việc xử lý thuốc, vật tư y tế hết hạn sử dụng; biên bản hủy thuốc; có hợp đồng vận chuyển, lưu giữ và xử lý rác thải theo quy định. Từ 01/01/2023 - 30/8/2024 Bệnh viện đã tiến hành tiêu hủy theo quy định 81 mặt hàng.

3.4.4. Công tác tổ chức khám, điều trị, kê đơn thuốc cho người bệnh BHYT

a) Công tác tổ chức khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú:

- Bệnh viện tổ chức 33 bàn khám¹⁴ tại Khoa Khám bệnh - Cấp cứu để thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận người bệnh đến cấp cứu; khám bệnh, chọn lọc người bệnh vào điều trị nội trú; thực hiện công tác điều trị ngoại trú và hướng dẫn chăm sóc sức khỏe ban đầu người bệnh BHYT phù hợp với quy định của Bộ Y tế và chức năng, nhiệm vụ của Bệnh viện Bãi Cháy được quy định tại Quyết định số

Thống kê, báo cáo, kiểm kê thuốc; (9) Quy trình QT.DUOC.13: Quy trình Quản lý thuốc tù trực; (10) Quy trình QT.DUOC.14: Quy trình giám sát phản ứng có hại của thuốc (ADR); (11) Quy trình QT.DUOC.15: Quy trình Sử dụng thuốc không nằm trong danh mục; (12) Quy trình QT.DUOC.23: Quy trình cấp phát thuốc gây nghiện ngoại trú; (13) Quy trình QT.DUOC.24: Quy trình kê đơn, cấp phát thuốc hướng tâm thần ngoại trú; (14) Quy trình QT.DUOC.25: Quy trình hủy thuốc và vỏ thuốc gây nghiện, hướng tâm thần; (15) Quy trình QT.DUOC.26: Quy trình duyệt và cấp phát thuốc nội trú; (16) Quy trình QT.DUOC.27: Quy trình duyệt và cấp phát thuốc bổ sung, cấp cứu nội trú; (17) Quy trình QT.DUOC.28: Quy trình duyệt và cấp phát thuốc gây nghiện, hướng tâm thần nội trú; (18) Quy trình QT.DUOC.31: Quy trình duyệt và cấp phát thuốc nội trú khoa dược; (19) Quy trình QT.DUOC.32: Quy trình lập dự trữ, nhập hàng và kiểm soát chất lượng thuốc, VTTH, HCSP; (20) Quy trình QT.DUOC.33: Quy trình mua sắm thuốc; (21) Quy trình QT.DUOC.34: Quy trình đấu thầu mua sắm thuốc; (22) Quy trình QT.DUOC.35: Quy trình cung ứng thuốc hiếm; (23) Quy trình QT.DUOC.36: Quy trình hướng dẫn, giám sát sai sót trong sử dụng thuốc và các thuốc có nguy cơ cao xuất hiện ADR; (24) Quy trình QT.DUOC.37: Quy trình giám sát sử dụng thuốc; (25) Quy trình QT.DUOC.38: Quy trình mua sắm thuốc tại Bệnh viện (đối với gói thầu thuốc dự toán mua sắm có giá gói thầu từ trên 50 triệu đến 100 triệu).

¹⁴ Gồm: 01 bàn khám Nội tổng hợp, 01 bàn khám Nội tiêu hóa, 03 bàn khám Nội tiết, 01 bàn khám Nội cơ-xương-khớp, 01 bàn khám Nội Hô hấp, 02 bàn khám Nội tim mạch, 02 bàn khám Ngoại tổng hợp, 01 bàn khám Chấn thương chỉnh hình, 03 bàn khám Ung bướu, 03 bàn khám Cấp cứu, 02 bàn khám Phụ sản, 02 bàn khám Nhi, 02 bàn khám Tai-mũi-họng, 01 bàn khám Da liễu, 01 bàn khám Mắt, 03 bàn khám Răng-Hàm-Mặt, 01 bàn khám Y học cổ truyền, 01 bàn khám Thần kinh, 01 bàn khám Phục hồi chức năng, 01 bàn khám bệnh Truyền nhiễm

2710/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh. Mỗi bàn khám bố trí tối thiểu 01 bác sĩ và 01 điều dưỡng có chứng chỉ hành nghề/giấy phép hành nghề phù hợp.

- Bệnh viện điều phối bố trí nhân lực, số bàn khám bệnh hợp lý để bảo đảm chất lượng khám bệnh theo quy định của Bộ Y tế. Trong kỳ thanh tra không có bàn khám nào khám trên 65 lượt khám/01 ngày.

- Kết quả khám chữa bệnh ngoại trú trong kỳ thanh tra: số lượt khám chữa bệnh 626.278 lượt (có BHYT: 441.530 lượt; không có BHYT: 184.748 lượt)¹⁵. Tổng chi phí khám chữa bệnh: 217.936.259.788 đồng (có BHYT: 117.741.312.399 đồng; không có BHYT: 100.194.947.389 đồng)¹⁶.

b) Công tác tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nội trú

- Bệnh viện hiện có 33 Khoa lâm sàng, cận lâm sàng theo Quyết định số 2710/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh: Bao gồm 25 khoa lâm sàng và 8 khoa cận lâm sàng.

- Bệnh viện đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh, người bệnh điều trị nội trú được nằm một người một giường; được sử dụng buồng vệ sinh sạch sẽ và đầy đủ các phương tiện; người bệnh được cung cấp vật dụng cá nhân đầy đủ, sạch sẽ, chất lượng tốt; người khuyết tật được tiếp cận với các khoa/phòng, phương tiện và dịch vụ khám, chữa bệnh trong bệnh viện.

- Kết quả khám chữa bệnh nội trú trong kỳ thanh tra: số lượt khám chữa bệnh 79.324 lượt (có BHYT: 75.195 lượt; không có BHYT: 4.129 lượt)¹⁷. Tổng chi phí khám chữa bệnh: 574.562.413.672 đồng (có BHYT: 443.256.222.659 đồng; không có BHYT: 131.306.191.013 đồng)¹⁸.

c) Kế đơn thuốc

Bệnh viện đã triển khai các quy định về kê thuốc ngoại trú theo hướng dẫn của Bộ Y tế¹⁹ đến các khoa, phòng, bộ phận liên quan. Bệnh viện đã triển khai liên thông dữ liệu đơn thuốc với Hệ thống thông tin quốc gia và quản lý kê đơn thuốc và bán thuốc theo đơn của Bộ Y tế.

*** Tồn tại, hạn chế:** Qua kiểm tra 100 đơn thuốc ngoại trú, còn một số lỗi viết tắt và lỗi chính tả, thiếu thông tin hành chính của người bệnh (ngày sinh, cân nặng), nhiều đơn thuốc chưa có số điện thoại của người liên hệ, thiếu phần lời dặn của bác sĩ, thiếu tên bố hoặc mẹ của người đưa trẻ đến khám bệnh, chữa bệnh (đối với trẻ dưới 72 tháng tuổi).

¹⁵ Năm 2023: 390.263 lượt (có BHYT: 273.119 lượt; không có BHYT: 117.144 lượt); 7 tháng đầu năm 2024: 236.015 lượt (có BHYT: 168.411 lượt; không có BHYT: 67.604 lượt).

¹⁶ Năm 2023: 125.018.772.263 đồng (có BHYT: 69.920.299.568 đồng; không có BHYT: 55.098.472.695 đồng); 7 tháng đầu năm 2024: 92.917.487.525 đồng (có BHYT: 47.821.012.831 đồng; không có BHYT: 45.096.474.694 đồng).

¹⁷ Năm 2023: 48.572 lượt (có BHYT: 46.217 lượt; không có BHYT: 2.355 lượt); 7 tháng đầu năm 2024: 30.752 lượt (có BHYT: 28.978 lượt; không có BHYT: 1.774 lượt).

¹⁸ Năm 2023: 343.663.520.966 đồng (có BHYT: 264.314.496.716 đồng; không có BHYT: 79.349.024.250 đồng); 7 tháng đầu năm 2024: 230.898.892.706 đồng (có BHYT: 178.941.725.943 đồng; không có BHYT: 51.957.166.763 đồng).

¹⁹ Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú; Thông tư số 18/2018/TT-BYT ngày 22/08/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017; Thông tư số 04/2022/TT-BYT ngày 12/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017; Thông tư số 27/2021/TT-BYT ngày 20/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định kê đơn thuốc bằng hình thức điện tử.

3.4.5. Hoạt động giám định BHYT

- Hoạt động giám định BHYT được thực hiện dựa trên các căn cứ pháp lý: Quyết định số 2133/QĐ-BHXH ngày 29/11/2019 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội địa phương; Quyết định số 938/QĐ-BHXH ngày 12/4/2019 của Giám đốc BHXH tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành quy chế làm việc của BHXH tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 3618/QĐ-BHXH ngày 12/12/2022 của Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam Quyết định ban hành Quy trình giám định bảo hiểm y tế.

- Cơ cấu hoạt động thực hiện nhiệm vụ chuyên môn thường xuyên phòng giám định BHYT tại Bệnh viện Bãi Cháy: Nhóm giám định gồm có thành phần 2 bác sĩ, 01 dược sĩ, 02 kế toán chuyên quản được phân công thực hiện công tác giám định theo quy trình tại Quyết định số 3618/QĐ-BHXH, giám định chuyên đề, giám định bảo hiểm y tế hàng tháng.

3.4.6. Quy trình, thủ tục khám bệnh, chữa bệnh cho bệnh nhân BHYT

- Bệnh viện có quy trình khám bệnh, hướng dẫn thực hiện quy trình khám bệnh (bao gồm quy trình khám bệnh lâm sàng, quy trình khám bệnh lâm sàng có xét nghiệm, quy trình khám bệnh lâm sàng có xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh, quy trình khám bệnh lâm sàng có xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng) được in màu, niêm yết công khai tại khoa Khám bệnh - Cấp cứu để hướng dẫn người bệnh khám bệnh bảo hiểm y tế và khám bệnh không có bảo hiểm y tế; Quy trình khám bệnh được xây dựng trên cơ sở Quyết định số 1313/QĐ-BYT ngày 22/4/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn quy trình khám bệnh tại Khoa Khám bệnh của bệnh viện. Có xây dựng quy trình và triển khai “báo động đỏ” nội viện, huy động ngay lập tức các nhân viên y tế cấp cứu xử trí các tình huống cấp cứu khẩn cấp.

- Có bảng hướng dẫn những điều cần biết cho người bệnh khi đi khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế. Bảng giá khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế được niêm yết công khai tại Khoa khám bệnh - Cấp cứu.

- Khoa Khám bệnh - Cấp cứu có bàn đón tiếp, hướng dẫn người bệnh để hướng dẫn người bệnh trong quá trình thực hiện khám chữa bệnh tại phòng khám, trợ giúp người bệnh những băn khoăn, thắc mắc, những điều mà người bệnh chưa rõ trong quá trình làm các thủ tục khám chữa bệnh; tư vấn cho người bệnh hiểu đúng về quyền lợi và trách nhiệm của người tham gia bảo hiểm y tế, đề xuất hỗ trợ giúp người bệnh những khó khăn trong khám chữa bệnh. Trước mỗi cửa buồng khám, chữa bệnh có bảng tên các bác sĩ, điều dưỡng phụ trách; áp dụng hệ thống công nghệ thông tin, tự động tính toán thời gian trung bình của một lượt khám bệnh theo ngày cho toàn bộ người bệnh theo quy trình khám bệnh, xác định được tổng thời gian khám trung bình cho một lượt khám.

- Có hệ thống đăng ký khám trước qua trang thông tin điện tử (Website), có hệ thống giám sát thứ tự đặt lịch hẹn; có ô đăng ký và buồng khám dành cho đối tượng đã đăng ký khám trước; có thể tính được thời gian chờ đợi và tổng thời gian khám bệnh của một người bệnh bất kỳ bằng phần mềm máy tính.

3.4.7. Việc thực hiện Quy định chuyên môn về ghi chép hồ sơ bệnh án, thực

hiện theo mẫu biểu của Bộ Y tế về hướng dẫn thực hiện Luật BHYT

- Hồ sơ bệnh án được lập theo đúng biểu mẫu quy định của Bộ Y tế tại Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001 về Mẫu hồ sơ, bệnh án; Quyết định số 1941/QĐ-BYT ngày 22/5/2019 của Bộ Y tế ban hành mẫu bệnh án y học cổ truyền; Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám chữa bệnh. Thông tin bệnh được mã hóa theo bảng mã ICD 10. Bệnh viện có phân công cá nhân chịu trách nhiệm kiểm tra hồ sơ bệnh án, có quy định và tiến hành kiểm tra ngẫu nhiên, đánh giá chất lượng hồ sơ bệnh án. Bệnh viện đã triển khai, áp dụng Bệnh án điện tử trong quản lý toàn bộ hồ sơ bệnh án. Hồ sơ bệnh án được lưu trữ khoa học trên phần mềm điện tử và bản cứng tại lưu trữ.

- Kiểm tra các sổ bình bệnh án - bình đơn thuốc cấp khoa, cấp Bệnh viện cho thấy: Trong kỳ thanh tra, Bệnh viện thực hiện bình hồ sơ bệnh án trung bình 01 lần/tháng, chưa thực hiện bình đơn thuốc; qua bình bệnh án, phát hiện các sai sót, tồn tại từ thủ tục hành chính, đến hỏi bệnh, khám bệnh, chỉ định các dịch vụ kỹ thuật, điều trị và nêu ra các vấn đề cần khắc phục, rút kinh nghiệm. Bệnh viện có thông báo bằng văn bản kết quả bình bệnh án tới tất cả các khoa, phòng trong đơn vị được biết để rút kinh nghiệm và khắc phục các tồn tại được nêu ra.

* **Tồn tại, hạn chế:** Qua kiểm tra xác xuất 100 hồ sơ bệnh án ra viện trong kỳ thanh tra còn tình trạng viết tắt một số từ trong tờ điều trị, phiếu chăm sóc không thuộc danh mục từ viết tắt của Bộ Y tế tại Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001 ban hành mẫu hồ sơ bệnh án như: CSST, HCPT; phiếu yêu cầu sử dụng kháng sinh, phiếu sơ kết 15 ngày điều trị chưa có đầy đủ chữ ký; thiếu thông tin hành chính tại trang bìa; phiếu khám vào viện thiếu thông tin chuyên môn hành chính; thiếu ý kiến duyệt người bệnh ra viện của lãnh đạo khoa; việc đánh giá tình trạng dinh dưỡng cho người bệnh nặng còn chưa được chú trọng; chỉ định chế độ chăm sóc còn chưa phù hợp, một số hồ sơ có bổ sung thuốc chưa ghi rõ lý do.

3.4.8. Việc triển khai các hoạt động, chương trình cải cách thủ tục hành chính (TTHC) trong công tác khám bệnh, chữa bệnh BHYT

- Căn cứ các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Sở Y tế, Bệnh viện Bãi Cháy đã triển khai: **(1).** Ban hành các kế hoạch: Kế hoạch số 28/KH-BCĐCCTTHC ngày 11/01/2023; Kế hoạch số 236/KH-BCĐCCTTHC ngày 10/3/2023 về thực hiện công tác kiểm soát TTHC năm 2023; Kế hoạch số 03/KH-BCĐCCTTHC ngày 09/01/2024 về công tác CCHC năm 2024; Kế hoạch số 26/KH-BVBC ngày 04/01/2024 về thực hiện công tác kiểm soát TTHC năm 2024; **(2).** Kiện toàn Ban chỉ đạo cải cách thủ tục hành chính tại Quyết định số 864/QĐ-BVBC ngày 06/5/2024; **(3).** Bệnh viện đã công khai danh mục, nội dung chi tiết, biểu mẫu tờ khai, phí, lệ phí giải quyết thủ tục hành chính, quy trình, giá dịch vụ khám chữa bệnh bằng nhiều hình thức, tại nhiều khu vực và trên các kênh thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho người bệnh, người dân khi đến bệnh viện khám và làm việc; **(4)** Việc kiểm tra, giám sát công tác thực hiện các TTHC được thực hiện thường xuyên hoặc kiểm tra đột xuất, kiểm tra ngẫu nhiên. Công tác kiểm tra, giám sát được chú trọng đến các TTHC liên quan trực tiếp đến người bệnh, người dân, các

tổ chức có yêu cầu, như: cấp lại giấy chứng sinh; việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân được thực hiện thông qua nhiều kênh như hệ thống hòm thư góp ý, đường dây nóng, thông qua cuộc họp hội đồng người bệnh, qua website; đã xây dựng, ban hành Quy trình tiếp nhận và xử lý phản ánh kèm theo Quyết định số 240/QĐ-BVBC ngày 20/02/2024 để triển khai thực hiện có hiệu quả; việc triển khai khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người bệnh được Bệnh viện thực hiện thường xuyên, áp dụng hình thức trực tuyến, kết quả đánh giá mức độ hài lòng luôn đạt tỷ lệ cao; **(5).** Bệnh viện đã xây dựng 133 quy trình hành chính thuộc phạm vi chuyên môn, nghiệp vụ của một số khoa, phòng chức năng²⁰; **(6).** Bệnh viện đã xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015 đối với 02 TTHC được UBND tỉnh công bố: Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp bị mất hoặc hư hỏng; Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp nhầm lẫn khi ghi chép Giấy chứng sinh.

****Tồn tại, hạn chế:***

- Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ còn chậm hạn so với quy định (*theo Kế hoạch cải cách hành chính của Sở Y tế yêu cầu các đơn vị phải thực hiện báo cáo gửi trước mừng 05 hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm để Sở Y tế tổng hợp báo cáo gửi Sở Nội vụ trước ngày 10 hàng quý theo quy định*), *cụ thể: (1)* Báo cáo quý I/2023 đơn vị ban hành báo cáo số 291/BC-BCĐCCTTHC ngày 21/3/2023; *(2)* Báo cáo 9 tháng đầu năm 2023 đơn vị ban hành báo cáo số 1263/BC-BCĐCCTTHC ngày 06/9/2023.

- Đối với 02 TTHC (*Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp bị mất hoặc hư hỏng; Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp nhầm lẫn khi ghi chép Giấy chứng sinh*) tại Quyết định số 2379/QĐ-BVBC ngày 10/11/2022 của Bệnh viện Bãi Cháy còn thiếu căn cứ là Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.4.9. Việc triển khai các hoạt động giáo dục y đức, nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ người bệnh, thực hiện quy tắc ứng xử, kỹ năng giao tiếp với người bệnh

Bệnh viện đã xây dựng các kế hoạch²¹ nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp y đức của nhân viên y tế, xây dựng hình ảnh người nhân viên y tế thân thiện chuẩn mực, thực hiện ký cam kết giữa nhân viên y tế với lãnh đạo bệnh viện về việc thực hiện các quy tắc ứng xử của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh, tổ chức tập huấn kỹ năng giao tiếp, quy tắc ứng xử của nhân viên y tế với người bệnh, người nhà người bệnh. Tổ chức tập huấn 04 lớp cho 704 viên chức, người lao động của Bệnh viện về “Kỹ năng giao tiếp, ứng xử của cán bộ y tế”; tổ chức ký cam kết thực hiện các nội dung “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh” cho 896 viên chức, người lao động của Bệnh viện.

3.4.10. Việc tự kiểm tra, giám sát thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ y tế

²⁰ Ban hành kèm theo Quyết định số 295/QĐ-BVBC ngày 29/02/2024; Quyết định số 1272/QĐ-BVBC ngày 19/5/2023; Quyết định số 2212/QĐ-BVBC ngày 20/10/2022; Quyết định số 2007/QĐ-BVBC ngày 24/8/2021; Quyết định số 1011/QĐ-BVBC ngày 14/5/2021.

²¹ Kế hoạch số 88/KH-BVBC ngày 06/02/2023; Kế hoạch số 355/KH-BVBC ngày 12/3/2024.

- Hàng quý bệnh viện thực hiện khảo sát hài lòng người bệnh nội trú, ngoại trú để đánh giá mức độ hài lòng của người bệnh về thái độ ứng xử của nhân viên y tế:

+ Kế hoạch số 05/KH-QLCL ngày 26/01/2023 của Bệnh viện Bãi Cháy về việc khảo sát hài lòng người bệnh tại Bệnh viện Bãi Cháy năm 2023.

+ Kế hoạch số 11/KH-QLCL ngày 25/01/2024 của Bệnh viện Bãi Cháy về việc khảo sát hài lòng người bệnh tại Bệnh viện Bãi Cháy năm 2024.

- Trong kỳ thanh tra, có 02 trường hợp vi phạm quy định về giao tiếp, ứng xử tại Bệnh viện, các trường hợp này đều được Bệnh viện ban hành Quyết định xử lý (*Quyết định số 918/QĐ-BVBC ngày 17/4/2023; Quyết định số 919/QĐ-BVBC ngày 17/4/2023 về việc xử lý cá nhân vi phạm quy định của Bệnh viện*).

3.4.11. Hoạt động công khai các khoản thu thêm từ người bệnh BHYT

Bệnh viện ban hành giá từng dịch vụ kỹ thuật theo các quyết định trên đã được công khai tại trang Web của Bệnh viện Bãi Cháy và các điểm thanh toán viện phí tại bệnh viện.

3.4.12. Công tác tự kiểm tra việc thực hiện chính sách BHYT tại cơ sở

- Công tác tự kiểm tra việc thực hiện chính sách bảo hiểm y tế tại Bệnh viện được thực hiện thường xuyên, đột xuất tại các khoa, phòng gắn với việc kiểm tra việc tuân thủ các quy định của bệnh viện.

- Bệnh viện xây dựng và ứng dụng phần mềm quản lý lỗi hồ sơ bệnh án bảo hiểm tại bệnh viện để phát hiện và giải quyết kịp thời những sai sót trên phần mềm quản lý hồ sơ bệnh án điện tử.

3.4.13. Công tác phối hợp trong việc thực hiện chính sách BHYT

- Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Sở Y tế Quảng Ninh triển khai đến các cơ sở đăng ký khám chữa bệnh BHYT (trong đó có Bệnh viện Bãi Cháy) tổ chức hội nghị tập huấn về chính sách trong công tác khám chữa bệnh BHYT²².

- Về thực hiện chuẩn hóa, trích chuyển dữ liệu khám bệnh BHYT:

+ Dữ liệu xml: Qua rà soát, kiểm tra dữ liệu trên Hệ thống thông tin giám định cho thấy vẫn còn một số hồ sơ có sai sót về kỹ thuật như: Thẻ sai nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu; thẻ hết hạn; dịch vụ kỹ thuật sai tên so với danh mục được thực hiện.

+ Bệnh viện đã phối hợp thực hiện mã hóa 6 bảng danh mục tại Quyết Định số 3618/QĐ-BHXH ngày 22/12/2022 lên hệ thống phần mềm làm cơ sở cho công tác giám định và thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT.

Bảng 1: Danh mục khoa phòng, bàn khám, giường bệnh;

²² Gồm: (1). Kế hoạch số 2960/KH-BHXH 10/10/2023 của BHXH tỉnh tổ chức Hội nghị đánh giá tình hình thực hiện dự toán chi khám chữa bệnh 9 tháng năm 2023 và kế hoạch sử dụng dự toán quý 4 năm 2024 được Thủ tướng Chính Phủ giao tại Quyết định số 877/QĐ-CP ngày 20/07/2023 Thủ tướng Chính phủ; một số lưu ý trong thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT trên địa bàn tỉnh; (2). Hội nghị trực tuyến Bảo hiểm xã hội Việt Nam tổ chức “Hội thảo lấy ý kiến góp ý về việc lập giao dự toán và thông báo số dự kiến chi khám chữa bệnh BHYT”; (3). Kế hoạch số 1628/KH-BHXH ngày 28/5/2023 về công tác thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT năm 2023; phương pháp lập và phân bổ số dự kiến chi năm 2024. Các giải pháp cân đối quỹ khám chữa bệnh BHYT 2024 và một số chính sách trong tổ chức thực hiện chính sách BHYT.

Bảng 2: Danh mục người hành nghề;

Bảng 3: Danh mục thuốc;

Bảng 4: Vật tư y tế;

Bảng 5: Danh mục dịch vụ kỹ thuật;

Bảng 6: Thiết bị y tế.

Bệnh viện đang tiếp tục cập nhật một số tiêu chí PHẠM VI - CM, MACCHN, VI - TRÍ tại bảng 2 (danh mục người hành nghề) theo Công văn số 2148/BHXX-CSYT ngày 03/7/2024 về việc hướng dẫn một số nội dung trong thực hiện chính sách BHYT (Ban hành kèm theo Quy trình Giám định BHYT) theo quy định của Luật Khám bệnh chữa bệnh số 15/2023/QH15, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP và Thông tư số 32/2023/TT-BYT.

3.4.14. Việc ứng dụng công nghệ thông tin và tự động hóa trong quy trình tiếp nhận, khám bệnh, quản lý người bệnh nằm viện, quản lý hồ sơ bệnh án

- Bệnh viện Bãi Cháy đã xây dựng kế hoạch Chuyển đổi số năm 2023 và 2024 tại các văn bản: số 352/KH-CĐSBVBC ngày 31/3/2024; số 461/KH-BVBC ngày 27/3/2024; ban hành Quyết định số 106/QĐ-STTTT ngày 09/5/2024 ban hành quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng cho các Hệ thống mạng nội bộ tại Bệnh viện; ban hành Danh mục hồ sơ công việc của Bệnh viện tại Văn bản số 1710/QĐ-BVBC ngày 20/7/2023.

- Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đã được đầu tư, trang bị đầy đủ phục vụ cho cán bộ, viên chức làm việc tại các phòng ban chức năng. Đã được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống thông tin Hệ thống mạng nội bộ Bệnh viện Bãi Cháy tại văn bản số 106/QĐ-STTTT ngày 09/5/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Bệnh viện đã cung cấp hình thức nộp hồ sơ trực tuyến TTHC, số hoá một số hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC, dịch vụ khám chữa bệnh; đã ký số cá nhân trả kết quả và cung cấp hình thức thanh toán không dùng tiền mặt (*Thông báo số 518/TB-BVBC ngày 04/4/2024 về việc triển khai sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trong giải quyết TTHC tại Bệnh viện Bãi Cháy*).

- Bệnh viện đẩy mạnh công tác áp dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong cải cách hành chính như: Thực hiện hồ sơ bệnh án điện tử (EMR); thực hiện đăng ký khám bệnh online; đăng ký khám, chữa bệnh qua thẻ CCCD gắn chip, qua phần mềm VssID; sử dụng chữ ký điện tử cho toàn bộ nhân viên y tế đang làm việc tại Bệnh viện; triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt thông qua mã QR động; tổ chức khám sức khỏe trên phần mềm EMR và liên thông dữ liệu khám sức khỏe lái xe, giấy chứng sinh, giấy báo tử lên phần mềm Bảo hiểm xã hội Việt Nam; tiếp nhận các hồ sơ thực hiện TTHC thông qua trang thông tin điện tử của bệnh viện (Website của bệnh viện)...

* **Tồn tại, hạn chế:** Thủ tục hành chính hiện đang công khai trên trang Website của Bệnh viện chưa thuận tiện cho người dân tra cứu các thành phần hồ sơ.

3.4.15. Thực hiện cài đặt, ứng dụng phần mềm quản lý BHYT phục vụ công tác theo dõi, báo cáo, thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT

- Hiện tại Bệnh viện đang sử dụng phần mềm Quản lý tổng thể bệnh viện HSOFT, đang triển khai bệnh án điện tử phục vụ công tác khám, chữa bệnh BHYT, đáp ứng được các yêu cầu phục vụ công tác thanh, quyết toán BHYT. Các biểu mẫu và báo cáo đúng quy định và chính sách pháp luật.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ liên thông các dữ liệu y tế lên Cổng dịch vụ công Quốc gia theo Đề án 06 của Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Giao thông vận tải (Giấy Khám sức khỏe cho người lái xe, Giấy Chứng sinh, Giấy chứng tử) qua Cổng Giám định BHXH; liên thông thành công với hệ thống đơn thuốc Quốc gia, liên thông dữ liệu BHYT; liên thông dữ liệu chẩn đoán hình ảnh...; thực hiện khám chữa bệnh bằng căn cước công dân gắn chip từng bước đồng bộ dữ liệu quốc gia về bảo hiểm với dữ liệu quốc gia về dân cư.

3.4.16. Việc triển khai các biện pháp có hiệu quả để kiểm soát việc thực hiện quy trình chuyên môn, kỹ thuật, chống lạm dụng thuốc, kỹ thuật, xét nghiệm, sử dụng kỹ thuật của các máy, trang thiết bị xã hội hóa trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh

- Bệnh viện Bãi Cháy được Sở Y tế phê duyệt 14.555 Danh mục kỹ thuật (DMKT). Trong đó DMKT đúng tuyến là 9.027/11.357 đạt gần 80% và DMKT tuyến Trung ương là 1.248/2.334 đạt 52,7%. Tổng số Quy trình kỹ thuật (QTKT) được xây dựng là 7.945 QTKT/14.555 DMKT chiếm 54,8% tổng số DMKT được phê duyệt, trong đó QTKT sử dụng thường xuyên là 2.148/7.945 QTKT đã xây dựng, đạt 27%. Bộ quy trình kỹ thuật xây dựng theo mẫu, thống nhất được hội đồng khoa học kỹ thuật bệnh viện phê duyệt.

- Bệnh viện đã xây dựng được 1.316 phác đồ hướng dẫn và chẩn đoán điều trị, đã được chuẩn hóa mã ICD 10 triển khai ứng dụng sử dụng trong khám chữa bệnh.

- Bảng kiểm Giám sát Quy trình kỹ thuật: Bệnh viện đã xây dựng 667 Bảng kiểm Giám sát QTKT/2.148 QTKT sử dụng thường xuyên tại đơn vị đạt 31,1%.

- Để kiểm soát việc thực hiện quy trình chuyên môn, kỹ thuật, chống lạm dụng thuốc, kỹ thuật, xét nghiệm, sử dụng kỹ thuật của các máy, trang thiết bị xã hội hóa trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh trong kỳ thanh tra Bệnh viện đã thực hiện các giải pháp: (1) Bình hồ sơ bệnh án trung bình 01 lần/tháng, thông báo bằng văn bản kết quả bình bệnh án tới tất cả các khoa, phòng trong đơn vị được biết để rút kinh nghiệm và khắc phục các tồn tại được nêu ra; (2) Hàng quý kiểm tra việc tuân thủ quy trình kỹ thuật của đối tượng bác sỹ bằng bảng kiểm đã xây dựng; (3) Tự tổ chức kiểm tra, đánh giá tại các khoa phòng và toàn bệnh viện định kỳ 3, 6, 9, 12 tháng và cuối năm trong đó có kiểm tra đánh giá việc thực hiện quy trình chuyên môn, kỹ thuật, hướng dẫn chẩn đoán điều trị, kê đơn điều trị, việc sử dụng trang thiết bị, sau kiểm tra có ban hành các văn bản chỉ đạo đối tượng được kiểm tra khắc phục các tồn tại; (4) Ban quản lý công tác khám bệnh, chữa bệnh BHYT của Bệnh viện thường xuyên kiện toàn, xây dựng kế hoạch triển khai công tác khám chữa bệnh BHYT năm 2023, 2024; triển khai các hoạt động giám sát, phân tích đánh giá tỷ lệ điều trị nội trú, chi phí bình quân chung từng khoa lâm sàng, việc sử dụng dự toán thu hàng tháng, hàng quý để khuyến cáo, đưa ra các giải pháp nhằm kiểm soát chi phí khám chữa bệnh BHYT phù hợp với dự toán chi hàng năm mà đơn vị xây dựng theo hướng dẫn của Bộ Y tế và BHXH

tính.

- Bệnh viện Bãi Cháy có 02 máy đặt là máy xét nghiệm huyết học ADVIA 2120i (do công ty TNHH Thiết bị y tế Phương đông cho mượn theo hợp đồng mượn máy số 80/2013/HĐ-PĐ-BVBC ngày 01/7/2013) và hệ thống máy định nhóm máu bán tự động Ortho Workstation (do Công ty TNHH Johnson & Johnson Việt Nam đặt theo hợp đồng số 08.08.13/HD-J&J-BVBC ngày 08/8/2013). Các thiết bị này để thực hiện các xét nghiệm cơ bản phục vụ công tác khám chữa bệnh, chưa phát hiện có dấu hiệu lạm dụng chỉ định xét nghiệm đối với 02 máy đặt nêu trên.

*** Tồn tại, hạn chế:**

- Quy trình kỹ thuật tại một số chuyên khoa, chuyên ngành xây dựng đã lâu chưa được cập nhật kịp thời theo hướng dẫn của Bộ Y tế (Quy trình kỹ thuật Y học cổ truyền, phục hồi chức năng).

- Bệnh viện hiện có 667 Bảng kiểm Giám sát Quy trình kỹ thuật là chưa bao phủ hết 2.148 Quy trình kỹ thuật thường sử dụng.

3.4.17. Công tác tổ chức triển khai tiếp nhận và xử lý thông tin các ý kiến của người bệnh qua hòm thư góp ý, đường dây nóng và các kênh thông tin khác. Thiết lập bộ phận tiếp dân để giải quyết kịp thời những thắc mắc, khiếu nại của người bệnh BHYT

- Về hòm thư góp ý:

+ Bệnh viện bố trí 24 hòm thư góp ý tại các địa điểm dễ thấy (các điểm thông nhau giữa các khoa, các điểm có nhiều người bệnh qua lại, các điểm có nhiều nguy cơ bị phản ánh).

+ Có mẫu thư góp ý theo quy định của Thông tư số 25/2015/TT-BYT ngày 01/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về hòm thư góp ý tại các cơ sở y tế.

+ Quy trình mở hòm thư góp ý: Định kỳ 01 lần/01 tuần với thành phần gồm: Lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ, đại diện Ban Thanh tra nhân dân và đại diện Ban Chấp hành Công đoàn; việc mở hòm thư được theo dõi bằng sổ mở hòm thư góp ý.

+ Thực hiện việc báo cáo định kỳ theo quy định của Thông tư số 25/2015/TT-BYT ngày 01/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về hòm thư góp ý tại các cơ sở y tế.

+ Năm 2023: Tiếp nhận 08 thư qua hòm thư góp ý (05 thư khen ngợi, cảm ơn; 03 thư phản ánh về chất lượng, thái độ của nhân viên nhà ăn). Không có nội dung góp ý liên quan đến công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

+ 6 tháng đầu năm 2024: Tiếp nhận 06 thư qua hòm thư góp ý (05 thư khen ngợi, cảm ơn; 01 thư phản ánh về suất ăn sơ sài). Không có nội dung góp ý liên quan đến công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

- Về công tác tiếp công dân, tiếp nhận xử lý đơn thư:

+ Bệnh viện ban hành Quyết định số 2649/QĐ-BVBC ngày 06/11/2023 về quy trình tiếp công dân tại Bệnh viện Bãi Cháy. Thực hiện niêm yết lịch tiếp công dân và nội quy tiếp công dân tại phòng tiếp công dân của bệnh viện. Trong kỳ

không có công dân đến kiến nghị, phản ánh, tố cáo.

+ Trong kỳ tiếp nhận và xử lý 02 đơn thư phản ánh. Quy trình giải quyết đơn thư thực hiện theo quy định tại Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về việc quy định quy trình xử lý đơn thư khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

+ Sổ tiếp công dân, sổ nhận và xử lý đơn được ghi chép đầy đủ.

- Việc tiếp nhận và xử lý thông tin qua đường dây nóng:

+ Bệnh viện thực hiện công khai số điện thoại đường dây nóng theo quy định của Bộ Y tế, bao gồm: Đường dây nóng của Bộ Y tế, Sở Y tế, của đơn vị, Giám đốc đơn vị. Tiếp nhận và xử lý khi có người dân phản ánh. Có lịch phân công trực đường dây nóng và sổ ghi chép các cuộc gọi đến đường dây nóng.

+ Trong kỳ thanh tra, Bệnh viện tiếp nhận 01 cuộc gọi đến số điện thoại đường dây nóng được ghi chép trong sổ sách theo dõi.

II. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra

1. Kết luận

Năm 2023 và 7 tháng đầu năm 2024, Bệnh viện Bãi Cháy đã có nhiều cố gắng, nỗ lực để hoàn thành nhiệm vụ được giao trong đó có công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế, còn một số các tồn tại sau:

1.1. Về nhân lực, cán bộ tham gia công tác khám chữa bệnh bảo hiểm y tế: Bệnh viện chưa xuất trình được đầy đủ tài liệu chứng minh việc được đào tạo liên tục cho các đối tượng theo quy định phải đào tạo liên tục tại Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế; Thông tư số 26/2020/TT-BYT ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế; Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh có hiệu lực từ 01/01/2024.

1.2. Về công tác đấu thầu, mua sắm, cung ứng, bảo quản, sử dụng trang thiết bị, thuốc, vật tư, hóa chất:

- Lưu trữ hồ sơ thầu chưa khoa học, khó khăn trong theo dõi, tra cứu; hợp đồng lưu chưa đóng dấu đơn vị.

- Đối với những gói thầu hết hiệu lực trong thời gian từ 01/01/2023 đến 31/8/2024 còn 17/420 mặt hàng thuốc đơn vị chưa thực hiện mua sắm, 37/420 thuốc mua sắm dưới 80% số lượng được phân bổ theo kết quả đấu thầu tập trung cấp địa phương là chưa đúng quy định tại khoản 3, Điều 37 Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập và Thông tư số 06/2023/TT-BYT ngày 12/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2019/TT-BYT.

- Báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu chưa đúng mẫu quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy

định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

1.3. Về công tác kê đơn thuốc cho người bệnh: Còn tình trạng lỗi viết tắt và lỗi chính tả, thiếu thông tin hành chính của người bệnh (ngày sinh, cân nặng), nhiều đơn thuốc chưa có số điện thoại của người liên hệ, thiếu phần lời dặn của bác sĩ, thiếu tên bố hoặc mẹ của người đưa trẻ đến khám bệnh, chữa bệnh (đối với trẻ dưới 72 tháng tuổi).

1.4. Về việc thực hiện Quy định chuyên môn về ghi chép hồ sơ bệnh án, thực hiện theo mẫu biểu của Bộ Y tế về hướng dẫn thực hiện Luật BHYT: Còn tình trạng viết tắt một số từ trong tờ điều trị, phiếu chăm sóc không thuộc danh mục từ viết tắt của Bộ Y tế tại Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001 ban hành mẫu hồ sơ bệnh án; phiếu yêu cầu sử dụng kháng sinh, phiếu sơ kết 15 ngày điều trị chưa có đầy đủ chữ ký; thiếu thông tin hành chính tại trang bìa; phiếu khám vào viện thiếu thông tin chuyên môn hành chính; thiếu ý kiến duyệt người bệnh ra viện của lãnh đạo khoa; việc đánh giá tình trạng dinh dưỡng cho người bệnh nặng còn chưa được chú trọng; chỉ định chế độ chăm sóc còn chưa phù hợp, một số hồ sơ có bổ sung thuốc chưa ghi rõ lý do.

1.5. Về việc triển khai các hoạt động, chương trình cải cách thủ tục hành chính (TTHC) trong công tác khám bệnh, chữa bệnh BHYT:

- Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo về cải cách hành chính định kỳ còn chậm hạn so với quy định.

- Đối với 02 thủ tục hành chính (Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp bị mất hoặc hư hỏng; Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp nhầm lẫn khi ghi chép Giấy chứng sinh) tại Quyết định số 2379/QĐ-BVBC ngày 10/11/2022 của Bệnh viện Bãi Cháy còn thiếu căn cứ là Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.6. Về việc ứng dụng công nghệ thông tin và tự động hóa trong quy trình tiếp nhận, khám bệnh, quản lý người bệnh nằm viện, quản lý hồ sơ bệnh án: Thủ tục hành chính hiện đang công khai trên trang Website của Bệnh viện chưa thuận tiện cho người dân tra cứu các thành phần hồ sơ.

1.7. Về công tác phối hợp trong việc thực hiện chính sách BHYT: Qua rà soát, kiểm tra dữ liệu trên Hệ thống thông tin giám định cho thấy vẫn còn một số hồ sơ có sai sót về kỹ thuật như: Thẻ sai nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu; thẻ hết hạn; dịch vụ kỹ thuật sai tên so với danh mục được thực hiện.

1.8. Về việc triển khai các biện pháp có hiệu quả để kiểm soát việc thực hiện quy trình chuyên môn, kỹ thuật, chống lạm dụng thuốc, kỹ thuật, xét nghiệm, sử dụng kỹ thuật của các máy, trang thiết bị xã hội hóa trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh:

- Quy trình kỹ thuật tại một số chuyên khoa, chuyên ngành xây dựng đã lâu chưa được cập nhật kịp thời theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Bệnh viện hiện có 667 Bảng kiểm Giám sát quy trình kỹ thuật là chưa bao phủ hết 2.148 quy trình kỹ thuật thường sử dụng.

2. Nguyên nhân và trách nhiệm

2.1. Nguyên nhân

2.1.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đối với nhân viên của lãnh đạo Bệnh viện, lãnh đạo các Khoa/Phòng chuyên môn có lúc, có nơi còn chưa sâu sát, chưa hiệu quả.

- Một số cán bộ thuộc các Khoa/Phòng chuyên môn của Bệnh viện cập nhật chưa kịp thời, chưa nghiên cứu đầy đủ văn bản quy phạm pháp luật cũng như hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Y tế; còn hạn chế trong vai trò tham mưu lĩnh vực chuyên môn được giao.

2.1.2. Nguyên nhân khách quan: Số thẻ đăng ký khám chữa bệnh ban đầu tại Bệnh viện lớn (Số lượng đầu thẻ đăng ký khám chữa bệnh BHYT ban đầu tại Bệnh viện tính đến tháng 7 năm 2024 là 91.937).

2.2. Trách nhiệm

Trách nhiệm để xảy ra các tồn tại, hạn chế trên trước hết thuộc về cá nhân của các cán bộ, viên chức trực tiếp thực thi nhiệm vụ. Sau đó là trách nhiệm của lãnh đạo các Khoa/Phòng chức năng có liên quan, các Phó Giám đốc được giao phụ trách từng nội dung công việc và Giám đốc là người đứng đầu Bệnh viện.

III. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng: Không.

IV. Kiến nghị

1. Yêu cầu Giám đốc Bệnh viện Bãi Cháy như sau:

1.1. Tiếp tục quán triệt nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành quy định của pháp luật về khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; thường xuyên cập nhật các quy định, quy chế chuyên môn và tổ chức phổ biến cho cán bộ, viên chức, người lao động của đơn vị.

1.2. Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn, đảm bảo quy định của pháp luật về thời gian đào tạo liên tục cho người hành nghề nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ y tế, thực hiện hiệu quả, chất lượng công tác khám chữa bệnh nói chung, khám chữa bệnh bảo hiểm y tế nói riêng. Triển khai các giải pháp nhằm lưu trữ hoặc yêu cầu nhân viên của bệnh viện lưu trữ đầy đủ tài liệu chứng minh về đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

1.3. Thực hiện đầy đủ các quy định trong tổ chức đấu thầu mua sắm thuốc, vật tư y tế, hoá chất, thiết bị; chủ động rà soát tất cả các gói thầu đã triển khai, thực hiện việc sắp xếp, lưu trữ tài liệu hồ sơ khoa học, đảm bảo lưu trữ đầy đủ, dễ tìm kiếm, tra cứu khi cần; chú trọng công tác dự trù nhu cầu sử dụng thuốc sát thực tế sử dụng; đẩy nhanh tiến độ đấu thầu, mua sắm thuốc đảm bảo đủ thuốc phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện.

1.4. Chấn chỉnh việc thực hiện các quy chế chuyên môn, đặc biệt trong việc kê đơn thuốc, ghi chép hồ sơ bệnh án phục vụ cho công tác khám chữa bệnh.

1.5. Tăng cường tổ chức các hoạt động kiểm tra về quy trình giải quyết thủ tục hành chính do UBND tỉnh công bố đang thực hiện tại bệnh viện và quy trình thực hiện dịch vụ khám chữa bệnh đảm bảo về nội dung, thành phần hồ sơ, thời gian theo quy định; rà soát, cập nhật lại danh mục thủ tục hành chính theo Quyết định công bố mới của UBND tỉnh; sắp xếp lại khu vực niêm yết thông tin, phân loại thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định của UBND tỉnh và các dịch vụ khám chữa bệnh, dịch vụ y tế của Bệnh viện; thực hiện công tác báo cáo đúng

thời hạn theo quy định.

1.6. Chẩn chỉnh việc cập nhật dữ liệu khám chữa bệnh BHYT, chuẩn hoá danh mục bảo đảm đầy đủ, đúng quy định của Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam; tăng cường phối hợp, thực hiện hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ninh trong thực hiện chính sách về bảo hiểm y tế, đảm bảo tốt nhất quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế.

1.7. Rà soát, kịp thời bổ sung, cập nhật quy trình kỹ thuật, hướng dẫn chẩn đoán điều trị, bảng kiểm giám sát quy trình kỹ thuật theo các quy định hiện hành.

1.8. Yêu cầu Bệnh viện Bãi Cháy khắc phục toàn bộ các tồn tại, hạn chế nêu trên và tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, có hình thức xử lý phù hợp đối với các tập thể, cá nhân có liên quan theo quy định (đối với các cá nhân thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở Y tế bổ nhiệm, Bản kiểm điểm cần nêu rõ việc tự nhận hình thức kỷ luật (nếu có) và gửi về Sở Y tế). Báo cáo kết quả việc thực hiện các kiến nghị trên gửi về Thanh tra Sở Y tế trước **30/11/2024**.

2. Đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ninh:

2.1. Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế Quảng Ninh trong việc triển khai các chính sách trong công tác khám chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh.

2.2. Quan tâm, chỉ đạo, hướng dẫn Bệnh viện Bãi Cháy trong việc tổ chức thực hiện thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế để đảm bảo quyền lợi cho người bệnh và sử dụng hiệu quả quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế./.

Nơi nhận:

- Bệnh viện Bãi Cháy (thực hiện);
- Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ninh (phối hợp);
- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- GD và các PGĐ SYT (báo cáo);
- Các phòng chức năng của SYT;
- Văn phòng SYT (đăng tải trên cổng TTĐT SYT);
- Lưu: Hồ sơ.



CHÁNH THANH TRA

Ngô Văn Khánh

PHỤ LỤC 1
CÁC VĂN BẢN VỀ CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM Y TẾ
BỆNH VIỆN BÃI CHÁY ĐÃ TRIỂN KHAI

1. Luật Bảo hiểm y tế, Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều Luật Bảo hiểm y tế.

2. Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

3. Nghị định số 124/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2020/NĐ-CP (trong đó có lĩnh vực bảo hiểm y tế).

4. Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

5. Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

6. Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

7. Thông tư số 50/2014/TT-BYT ngày 26/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc phân loại phẫu thuật, thủ thuật và định mức nhân lực trong từng ca phẫu thuật, thủ thuật.

8. Thông tư số 14/2014/TT-BYT ngày 14/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc chuyển tuyến giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

9. Thông tư số 40/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu và chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

10. Thông tư số 18/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định Danh mục kỹ thuật, danh mục vật tư y tế dùng trong phục hồi chức năng và việc chi trả chi phí phục hồi chức năng ban ngày thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế.

11. Thông tư số 35/2016/TT-BYT ngày 28/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với dịch vụ kỹ thuật y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế; Thông tư số 13/2020/TT-BYT sửa đổi Thông tư số 35/2016/TT-BYT.

12. Thông tư số 04/2017/TT-BYT ngày 14/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với vật tư y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế; Thông tư số 50/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về sửa đổi quy định liên quan đến thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh.

13. Thông tư số 09/2019/TT-BYT ngày 10/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thẩm định điều kiện ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu, chuyển thực hiện dịch vụ cận lâm sàng và một số trường hợp thanh toán trực tiếp chi phí trong khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

14. Thông tư số 22/2023/TT-BYT ngày 17/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp.

15. Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

16. Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế bệnh viện.

17. Quyết định 3618/QĐ-BHXH ngày 12/12/2022 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quy trình giám định Bảo hiểm Y tế.

18. Công văn số 2148/BHXH-CSYT ngày 03/7/2024 của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam về việc hướng dẫn một số nội dung trong thực hiện chính sách Bảo hiểm Y tế.

19. Công văn số 2229/BHXH-GDYT ngày 15/07/2024 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Ninh về việc hướng dẫn một số nội dung trong thực hiện chính sách Bảo hiểm Y tế.

PHỤ LỤC 2

CÁC CĂN CỨ BỆNH VIỆN BÃI CHÁY MUA SẮM THUỐC NĂM 2023

1. Quyết định số 2990/QĐ-BYT ngày 02/11/2022 của Bộ Y tế về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp 19 thuốc thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2021 của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia.
2. Quyết định số 3460/QĐ-BYT ngày 27/12/2022 của Bộ Y tế về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp 24 thuốc thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2021 của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia.
3. Quyết định số 67/QĐ-BYT ngày 13/01/2023 của Bộ Y tế về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp 18 thuốc thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2021 của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia.
4. Quyết định số 1680/QĐ-BYT ngày 03/4/2023 của Bộ Y tế về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp 03 thuốc biệt dược gốc Navelbine thuộc Gói thầu 1 cung cấp các thuốc biệt dược gốc điều trị ung thư và điều hòa miễn dịch thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2021 của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia.
5. Quyết định số 57/QĐ-TTMS ngày 03/8/2022 của Trung tâm mua sắm tập trung thuốc Quốc gia về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 01 cung cấp thuốc cho các tỉnh miền Bắc giai đoạn 2022-2023 (Mã hiệu: DTTT.01.2021).
6. Quyết định số 60/QĐ-TTMS ngày 12/8/2022 của Trung tâm mua sắm tập trung thuốc Quốc gia về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 01 cung cấp thuốc cho các tỉnh miền Bắc giai đoạn 2022-2023 (Mã hiệu: DTTT.01.2021).
7. Quyết định số 2125/QĐ-SYT ngày 17/11/2022 của Sở Y tế Quảng Ninh về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu thuốc Generic thuộc Dự toán Mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2022-2023.
8. Quyết định số 657/QĐ-SYT ngày 12/7/2023 của Sở Y tế Quảng Ninh về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu thuốc Generic thuộc Dự toán Mua sắm bổ sung thuốc tập trung cấp địa phương cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2022-2023.
9. Công văn số 3480/BVPTƯ-CTCLQG ngày 19/12/2022 của Bệnh viện Phổi Trung ương về việc phụ lục Thỏa thuận khung lần 5 gói thầu mua sắm tập trung thuốc chống Lao BHYT 2022-2023.

PHỤ LỤC 3**CÁC CĂN CỨ BỆNH VIỆN BÃI CHÁY MUA SẮM THUỐC NĂM 2024**

1. Quyết định số 2990/QĐ-BYT ngày 02/11/2022 của Bộ Y tế về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp 19 thuốc thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2021 của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia (Hiệu lực hợp đồng đến ngày 14/11/2024).

2. Quyết định số 3460/QĐ-BYT ngày 27/12/2022 của Bộ Y tế về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp 24 thuốc thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2021 của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia (Hiệu lực hợp đồng đến ngày 11/01/2025).

3. Quyết định số 67/QĐ-BYT ngày 13/01/2023 của Bộ Y tế về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp 18 thuốc thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2021 của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia (Hiệu lực hợp đồng đến ngày 05/02/2025).

4. Quyết định số 1680/QĐ-BYT ngày 03/4/2023 của Bộ Y tế về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp 03 thuốc biệt dược gốc Navelbine thuộc Gói thầu 1 cung cấp các thuốc biệt dược gốc điều trị ung thư và điều hòa miễn dịch thuộc danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá năm 2021 của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc Quốc gia (Hiệu lực hợp đồng đến ngày 16/4/2025).

5. Quyết định số 57/QĐ-TTMS ngày 03/8/2022 của Trung tâm mua sắm tập trung thuốc Quốc gia về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 01 cung cấp thuốc cho các tỉnh miền Bắc giai đoạn 2022-2023 (Mã hiệu: DTTT.01.2021; Hiệu lực hợp đồng đến ngày 31/8/2024).

6. Quyết định số 91/QĐ-TTMS ngày 29/8/2023 của Trung tâm mua sắm tập trung thuốc Quốc gia về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 01 cung cấp 18 mặt hàng thuốc cho các tỉnh miền Bắc giai đoạn 2022-2023 (Mã hiệu: DTTT.01.2023; Hiệu lực hợp đồng đến ngày 31/8/2024).

7. Quyết định số 60/QĐ-TTMS ngày 12/8/2022 của Trung tâm mua sắm tập trung thuốc Quốc gia về việc phê duyệt bổ sung kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 01 cung cấp thuốc cho các tỉnh miền Bắc giai đoạn 2022-2023 (Mã hiệu: DTTT.01.2021; Hiệu lực hợp đồng đến ngày 31/8/2024).

8. Công văn số 3480/BVPTU-CTCLQG ngày 19/12/2022 của Bệnh viện Phổi Trung ương về Phụ lục thỏa thuận khung lần 5 gói thầu mua sắm tập trung thuốc chống Lao BHYT 2022 - 2023 (Hiệu lực hợp đồng đến ngày 03/5/2024).

9. Quyết định số 550/QĐ-SYT ngày 13/5/2024 của Sở Y tế Quảng Ninh về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu thuốc Generic thuộc dự toán Mua sắm bổ sung thuốc tập trung cấp địa phương năm 2024 và 6 tháng đầu năm 2025 cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

10. Quyết định số 897/QĐ-SYT ngày 12/7/2024 của Sở Y tế Quảng Ninh về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu thuốc dược liệu, thuốc có thành phần dược liệu phối hợp với dược chất hóa dược, thuốc cổ truyền (không bao gồm vị thuốc cổ truyền) thuộc dự toán Mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương năm 2024 và 6 tháng đầu năm 2025 cho các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.